

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2023/HSST

Ngày 14 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Thẩm phán: Ông Cẩm Văn Thanh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, ông Cẩm Văn Chinh, ông Trần Mạnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Lầu Thị S; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; NĐKKHKT: Bản SL, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lầu A C (đã chết), con bà Hàng Thị D (đã chết); chồng là Lý A V, sinh năm 1985 và có 08 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 02 năm 2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Văn Tn - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Mùa A H, địa chỉ: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 14/02/2023, tổ công tác Công an xã CS phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản SL, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lầu Thị S, sinh năm 1973, trú tại bản SL, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 30 túi nilon bên trong có chứa các viên nén màu hồng (*ngghi là ma túy tổng hợp*); 01 bật lửa; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy.

Cùng ngày 14/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 30 túi nilon, bên trong chứa 5.700 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 571,51 gam, trích lấy 150 viên nén có khối lượng 15,1 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu từ L, L2, L4 đến L58.

Tại bản kết luận giám định số 393/KL-KTHS ngày 17/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Các mẫu gửi giám định ký hiệu từ L, L2, L4 đến L58. Khối lượng các mẫu gửi giám định là 15,1 gam, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 571,51 gam, loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra, bị cáo Lầu Thị S khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/02/2023, Lầu Thị S đi chăn trâu, bò tại khu vực bản SL, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La thì có một người phụ nữ dân tộc Mông (*không quen biết*) khoảng 50 tuổi đến đặt vấn đề thuê vận chuyển ma túy từ bản SL, xã CS, huyện VB đến khu vực giáp ranh giữa bản SL, xã CS với bản X, xã CS sẽ có người đến nhận ma túy và trả tiền công 1.000.000 đồng vào sáng ngày 14/02/2023, S đồng ý. Người phụ nữ này lấy một chiếc áo màu xanh cuốn gói ma túy lại rồi đưa cho S. Sau khi nhận ma túy S đem về nhà, trên đường về S vứt chiếc áo màu xanh xuống suối và đem gói ma túy về cất giấu vào đầu giường ngủ. Khoảng 09 giờ ngày 14/02/2023, S lấy gói ma túy ra xem thì thấy có một lỗ thủng nên S đã lấy 01 viên hồng phiến từ lỗ thủng ra để sử dụng, rồi lấy băng dính màu đen dán lại và tiếp tục cất giấu ở đầu giường ngủ. Sau khi sử dụng 01 viên hồng phiến xong thì tổ công tác Công an xã CS, huyện VB đến kiểm tra hành chính, Lầu Thị S đã tự giác lấy gói Hồng phiến (*do người phụ nữ dân tộc Mông đưa ngày 13/02/2023*) mang ra giao nộp, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lầu Thị S và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 104/CT-VKS-P1 ngày 08/08/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lầu Thị S về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật

Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố; đánh giá nhân thân; thành khẩn khai báo, tiền án tiền sự: Không; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu Thị S: Tù chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định cùng các vật không có giá trị sử dụng;

Về án phí hình sự: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, do bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo do gia đình hoàn cảnh khó khăn nên mới thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời, ngoài ra bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không được đi học nên việc nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân phạm tội, về điều kiện nhân thân áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước, xử phạt bị cáo với mức án tù không có thời hạn cho bị cáo có cơ hội sửa chữa; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo Lầu Thị S nhất trí với lời bào chữa của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 13/02/2023, Lầu Thị S đã nhận lời vận chuyển trái phép 571,51 gam Methamphetamine từ bản SL, xã CS đến khu vực giáp ranh với bản X, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, mục đích để được hưởng 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền công, đến ngày 14/02/2023 bị cáo S đang ở nhà tại bản SL, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an xã CS, huyện VB kiểm tra phát hiện, bắt quả tang đối với số lượng ma túy nêu trên, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 9 giờ 10 phút ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại bản SL, xã CS, huyện VB, tỉnh Sơn La đối với Lầu Thị S cùng vật chứng thu giữ gồm 30 túi nilon bên trong có chứa các viên nén màu hồng; 01 bật lửa; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La tiến hành vào ngày 14/02/2023.

Kết luận giám định số 393 ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Các mẫu gửi giám định ký hiệu từ L, L2, L4 đến L58. Khối lượng các mẫu gửi giám định là 15,1 gam, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 571,51 gam, loại Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Lầu Thị S tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, thể hiện việc bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái phép 30 túi nilon bên trong có chứa các viên nén màu hồng có tổng khối lượng 571,51 gam Methamphetamine nhằm mục đích hưởng lợi số tiền công 1.000.000đ (một triệu đồng).

Từ những căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lầu Thị S phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Lầu Thị S đã có hành vi vận chuyển trái phép 571,51 gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung *“Heroin, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên”* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động; chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lầu Thị S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lầu Thị S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Do hám lợi nhất thời, bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm đặc biệt lớn cho xã hội. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lầu Thị S còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét gia đình bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không có điều kiện thi hành, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 571,51 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án, Lầu Thị S khai nhận do một người phụ nữ không biết tên đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy. Ngoài lời khai của S không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ, do đó buộc Lầu Thị S phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số lượng ma túy nêu trên.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 556,41 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích rút mẫu gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang Lầu Thị S là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ..., cần tịch thu tiêu hủy cùng các vỏ niêm phong ban đầu, các vỏ nilon gói các viên nén màu hồng.

Đối với 01 chiếc phong bì do Công an huyện VB, bên trong chứa que test thử ma túy của bị cáo Lầu Thị S; 01 chiếc phong bì của Bưu điện phát hành chứa que thử thai của bị cáo Lầu Thị S; 01 chiếc bật lửa đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; xét thấy đã hết giá trị sử dụng những vật chứng nêu trên nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại khu vực miền núi vùng đặc biệt khó khăn; nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lầu Thị S phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lầu Thị S tù Chung thân, tính từ ngày 14/02/2023 ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) hộp cát tông được dán kín bằng một lớp băng dính màu trắng niêm phong, bên trong chứa 556,41 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định. Cùng vỏ hộp cát tông niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu.

- 01 (Một) chiếc phong bì của Công an huyện VB còn nguyên niêm phong, bên trong có que test thử ma túy của Lầu Thị S ngày 14/02/2023, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong, bên trong có que thử thai của Lầu Thị S ngày 14/02/2023, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/06/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu Thị S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2023)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NBC;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan